



## NHÌN LẠI NHỮNG DIỄN GIẢI THỂ SỰ CỦA LƯU QUANG VŨ TRONG VỞ KỊCH *HỒN TRƯỞNG BA DA HÀNG THỊT*

PHÙNG THỊ BÍCH HẠNH\*

Ngày nhận bài: 15.12.2025; ngày gửi phản biện: 11.02.2026;

ngày nhận bài sửa: 09.03.2026; ngày duyệt đăng: 10.05.2026.

### 1. Đặt vấn đề

Bàn về kịch pháp Lưu Quang Vũ, nhà nghiên cứu Phan Ngọc cho rằng: “Không ai bằng Vũ trong việc nêu lên cái muôn đời trong cái bình thường, biến cổ tích – huyền thoại thành chuyện thời sự, dùng cái hư để nói cái thực”<sup>1</sup>. Nhìn vào những vở kịch làm nên danh tiếng của Lưu Quang Vũ, có thể thấy các vở kịch khai thác những yếu tố huyền thoại, tái trúc tác cổ tích chiếm một phần quan trọng như *Ông vua hóa hổ*, *Hồn Trương Ba da hàng thịt*. Tuy nhiên, tất cả những yếu tố huyền thoại, lõi cổ tích ấy đều được Lưu Quang Vũ làm tươi mới lại bằng những “tiếng dội” của thời đại và những trăn trở nhân sinh của người nghệ sĩ. Vở kịch thể hiện rõ nhất khả năng tái sinh lại chất liệu xưa bằng tinh thần thể sự hóa của Lưu Quang Vũ là *Hồn Trương Ba da hàng thịt*. Đây là vở kịch quan trọng trong sự nghiệp của Lưu Quang Vũ, một truyện cổ được viết lại dưới loại hình kịch, một biến thể dưới ánh đèn sân khấu, một thứ “folklore hiện đại” tràn ngập hơi thở thời sự.

### 2. Quá trình thể sự hóa và sự dịch chuyển của kịch bản

Thể sự hóa là quá trình văn học tham dự vào đời sống một cách tích cực, sâu sắc. Trong lịch sử văn học Việt Nam, đó có thể được xem là một diễn trình sống động từ không gian sử thi đến không gian thể sự, gắn liền với những đổi thay của đất nước từ sau 1975, đặc biệt là từ tinh thần đổi mới của Đại hội Đảng lần thứ VI (1986). Tuy nhiên, ở giai đoạn đầu của cuộc chuyển mình này, các nhà văn chủ yếu tìm về điểm tựa ở mạch nguồn dân gian. Sự trở lại với tích xưa, chuyện cũ, lời muôn thuở là một con đường hiệu quả; đồng thời là thứ “mặt nạ thẩm mỹ” để các nhà văn Việt Nam biểu đạt đời sống thể sự đương thời mềm mại hơn. Họ bắt đầu viết lại cốt truyện cổ tích bằng cái nhìn “soi mói” chiêm ngấm của người viết hiện đại như *Ngày xưa cô Tấm* của Lê Minh Hà, hoặc là mượn chất liệu, lối viết của huyền thoại xưa để tạo ra những kiểu truyện giả cổ tích, giả huyền thoại - những truyện đương đại xuất hiện trong dáng dấp cổ như tập *Những ngọn gió Hua Tát* của Nguyễn Huy Thiệp. Song tiếp biến, tái sinh “ngọn nguồn trong mát”<sup>2</sup> của văn học dân gian như thế nào không chỉ nhờ vốn hiểu biết, năng lực thẩm mỹ mà còn phụ thuộc vào nhãn quan đời sống, sự nồng nhiệt với cuộc đời mà không phải nhà văn nào cũng có được. Trong bối cảnh này, sự nhạy bén với ngọn gió thời đại, sự sắc sảo trong việc

\* GV. – Trường THPT Chuyên Sơn La. Email: phungbichhanh@gmail.com

<sup>1</sup> Phan Ngọc, “Kịch pháp Lưu Quang Vũ,” trong *Tuyển kịch Lưu Quang Vũ* (NXB Hội Nhà văn, 2013), trang bìa.

<sup>2</sup> Nguyễn Đình Chú, “Mối quan hệ giữa văn học dân gian và văn học viết trong lịch sử văn học dân tộc,” trong *Tuyển tập Nguyễn Đình Chú* (NXB Giáo dục Việt Nam, 2012), 99.

bất tín hiệu đời sống, cùng với tâm hồn của một trí thức luôn trăn trở thao thức về các vấn đề nhân sinh đã giúp Lưu Quang Vũ thành công trong việc thể sự hóa nhiều truyện dân gian trong hình hài của thể loại kịch. Vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* của Lưu Quang Vũ đã biến cái lõi cổ tích thành xung đột mới, diễn giải lại triết lí nhân sinh đã từng được đóng khung, những di vết huyền thoại cũng chỉ còn lưu lại trong vài yếu tố. Với ưu thế chiếm lĩnh vùng đời sống đầy xung đột giữa các hệ giá trị và ngôn ngữ giàu tính khái quát của thể loại, vở kịch đã phản ánh những vấn đề thể sự nóng bỏng, gây hiệu ứng sân khấu mạnh mẽ. Tiếng nói của các nhân vật nhờ đó đã vượt ra khỏi màn nhung để hòa nhịp sâu sắc với cuộc đời và thời đại.

Vấn đề tiếng nói thời sự được đãi lọc, thể hiện qua chất liệu dân gian trong kịch Lưu Quang Vũ đã được nhiều nhà nghiên cứu phân tích, khảo cứu. Phan Ngọc kết luận thành “kịch pháp Lưu Quang Vũ”, Lý Hoài Thu khẳng định vở kịch là “sự kết thúc của cổ tích và khởi đầu...”<sup>1</sup>. Trong bài viết này, chúng tôi chủ yếu vận dụng lí thuyết thể loại kết hợp với “lăng kính” văn học sử để bóc tách những diễn giải thể sự của Lưu Quang Vũ trong vở kịch một cách cụ thể thông qua việc phân tích quá trình thể sự hóa của vở kịch trên các phương diện của cấu trúc nhằm đáp ứng nhu cầu dạy học đọc hiểu kịch ở cấp trung học phổ thông.

### **2.1. Từ xung đột bên ngoài đến xung đột bên trong, đối thoại thân và tâm**

Trước hết, nói về xung đột, *Hồn Trương Ba da hàng thịt* khai thác cái lõi tự sự của cổ tích dân gian. Truyện cổ kể về Trương Ba cao cờ nên ít nhiều tự phụ. Trương Ba làm bạn với Đế Thích. Một hôm, Trương Ba bỗng lăn ra chết. Tiên Đế Thích rất buồn khi biết Trương Ba đã chết. Vì tiếc không có ai đánh cờ với mình nên nhân cái chết của anh hàng thịt, Đế Thích đã tìm cách cho Trương Ba tái sinh trở lại trong thân xác hàng thịt. Nhưng khi Trương Ba hồi sinh thì giữa vợ Trương Ba và vợ người hàng thịt đã xảy ra xung đột tranh chấp chồng. Họ đem nhau lên công đường, quan xử kiện đã xử lí vô cùng thông minh bằng cách cho đương sự thực hiện hai việc: đánh cờ và mổ lợn. Trương Ba quả nhiên đánh cờ vẫn thành thạo, nước cờ vẫn phóng khoáng nhưng cầm dao mổ lợn thì lại loay hoay. Quan xử cho vợ Trương Ba thắng kiện. Từ bấy giờ, Trương Ba được sống hạnh phúc trong thân xác anh hàng thịt.

Rõ ràng, truyện cổ tích đã kết thúc một cách có hậu. Xung đột duy nhất trong truyện là xung đột bên ngoài, là sự việc tranh chấp chồng giữa hai bà vợ. Linh hồn Trương Ba sau khi hồi sinh hoàn toàn có thể sống hài hòa trong thân xác hàng thịt mà chẳng có sự xung khắc bất kham nào. Nhưng vở kịch của Lưu Quang Vũ lại bắt đầu từ điểm kết thúc của câu chuyện, từ khi linh hồn Trương Ba được sống hợp pháp trong thân xác hàng thịt với biết bao điều oái oăm xảy ra. Cái thân xác thấm đẫm linh hồn anh hàng thịt ngày càng lấn lướt và điều khiển linh hồn Trương Ba, mỗi lần chiều theo đòi hỏi ham muốn tầm thường của hàng thịt là mỗi lần Trương Ba “tham dự” vào một đời sống khác của hàng thịt, cũng “thèm ăn ngon, thèm rượu thịt”, và đỉnh điểm là đã có lần suýt nữa thì ngã vào tay chị vợ hàng thịt. Trương Ba đau khổ nhận ra những đổi thay của mình mà vùng vẫy đòi giải thoát khỏi tình trạng tồn tại ghê tởm đó.

Như vậy, từ cuộc tranh chấp chồng giữa hai bà vợ trong truyện cổ dân gian, Lưu Quang

<sup>1</sup> Lý Hoài Thu, “*Hồn Trương Ba da hàng thịt* – nơi kết thúc của cổ tích và sự khởi đầu...”, *Khoa Văn học và Ngôn ngữ*, 2009, <http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/dao-tao>.

Vũ dịch chuyển vùng quan tâm, biến nó thành xung đột bên trong giữa hồn và xác, ẩn dụ cho cuộc đấu tranh căng thẳng giữa hai phần lí trí và bản năng, giữa đạo đức và tội lỗi, ánh sáng và bóng tối bên trong con người. Đây mới là xung đột âm thầm mà đau đớn, đòi hỏi con người phải dùng cảm, dám vùng vẫy để vượt lên những dục vọng,... Màn đối thoại linh hồn và thể xác là một trong những lớp kịch sâu sắc mô phỏng rõ những xung đột bên trong ấy. Thực ra đó là một màn độc thoại, cuộc vật lộn bên trong tâm hồn con người được biểu hiện ra bên ngoài dưới hình thức một đối thoại huyền ảo hồn - xác. Vừa tách ra khỏi thân xác, sau gần một tháng trời cư ngụ, linh hồn đã cao ngạo phủ nhận tiếng nói của thân xác: “Mày không có tiếng nói, mày chỉ là xác thịt âm u đui mù”; “mày chỉ là cái vỏ bên ngoài, không ý nghĩa gì hết, không có tư tưởng, không có cảm xúc”, “tâm thường thấp kém”<sup>1</sup>. Trong khi đó, xác lại ngạo nghễ thách thức: “Xác thịt có tiếng nói đấy... chính vì âm u, đui mù mà tôi có sức mạnh ghê gớm, lắm khi át cả linh hồn cao khiết của ông”<sup>2</sup>. Cứ thế, đối thoại giữa Hồn và Xác dường như đã vượt lên đường biên của sân khấu để vọng mở một đối thoại với truyện cổ dân gian xưa, đối thoại với chính mỗi con người. Cuộc đối thoại ấy không chỉ về bản thể con người, về hai phần Thân và Tâm, mà tập trung suy xét đâu mới là phần thực sự quyết định bản chất con người.

Việc quan tâm và diễn tả xung đột bên trong con người đã thực sự tạo nên chiều sâu và chất thơ cho vở kịch của Lưu Quang Vũ. Vở kịch mang tư tưởng riêng của nhà văn và ý nghĩa của xung đột cũng vươn tới những câu chuyện phổ quát của con người: Sự tái sinh hòa hợp giữa linh hồn này với thân xác khác là bất khả, dù là hữu thể nào cũng luôn chất chứa những xung đột lí trí và bản năng, bởi thế, làm người là hành trình dùng cảm trung thực đối mặt và đi qua những xung đột căng thẳng sáng tối đó. Đồng thời, tác giả gửi gắm những quan niệm sâu sắc về sự cân bằng giữa thân và tâm, minh định lại tiếng nói của phần thân bên trong bản thể con người.

## 2.2. Từ khát vọng được sống đến khát vọng được là chính mình

Khi Lưu Quang Vũ biến xung đột bên ngoài thành xung đột bên trong, ý nghĩa của sự tái sinh cũng bị dịch chuyển so với truyện cổ tích. Nếu cổ tích chỉ đặt ra vấn đề khát vọng được sống với bất kể giá nào thì vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* lại gửi gắm khát vọng sống là chính mình, thể hiện những trăn trở sâu sắc của cá nhân nhà viết kịch về ý nghĩa của sự sống.

Trước hết, khi xem xét góc nhìn của truyện kể dân gian, có thể thấy những hành động sửa sai của Đế Thích, cứu vớt linh hồn của Trương Ba, cho Trương Ba sống lại trong thân xác hàng thịt bất chấp sự chấp vá thô kệch đã thể hiện khát vọng của tác giả dân gian và cũng là khát vọng muôn đời của nhân loại trong việc cải tử hoàn sinh, kéo dài sự tồn tại hữu hạn của kiếp người. Nói cách khác, câu chuyện hoán thân để hồi sinh vừa phản ánh sự “ngơ ngác” của con người trước những cú giáng bất ngờ của số phận, vừa thể hiện những mong mỏi được bù đắp cho chính những người tốt lành bị định mệnh mang đi sớm với tất cả niềm lưu luyến. Khi được viết lại trong vở kịch của Lưu Quang Vũ, tình tiết Trương Ba hồi sinh trong thân xác người hàng thịt đã vượt lên trên khát vọng được sống với bất cứ giá nào của dân gian mà mô tả cuộc đấu tranh để được là chính mình. Khắc họa cuộc vật lộn đau khổ của linh hồn Trương Ba để

<sup>1</sup> Lưu Quang Vũ, “Hồn Trương Ba da hàng thịt,” trong *Tuyển kịch Lưu Quang Vũ* (NXB Hội Nhà văn, 2013), 63.

<sup>2</sup> Như trên, 63.

chống lại những cám dỗ của thân xác hàng thịt, cùng quyết định đau đớn, quyết liệt sau đó của linh hồn Trương Ba, Lưu Quang Vũ đã thể hiện một cách nhìn khác về sự sống bằng một cảm quan nhân văn mới: *Không thể sống với bất cứ giá nào, có những cái giá quá đắt phải trả*. Tất cả những nỗ lực đấu tranh tìm mình, được là mình ở Trương Ba được thể hiện rất tinh tế trong vở kịch. Từ cảm giác đồ vỡ, “chán ngán” khi nhìn ngắm thân thể của mình đến nỗi đau khổ khi bị chối từ trong ngôi nhà thân thuộc, Trương Ba nhận thức rõ sự tồn tại mới của mình không phải là hạnh phúc. Sự tồn tại ấy không chỉ làm Trương Ba đánh mất bản thân mà còn đem đến đau khổ cho cả những người thân yêu. Trương Ba đã thắp hương cầu Đế Thích và xin trả lại thân xác hàng thịt. Cuộc đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích là một màn kịch xuất sắc với những câu thoại bùng lên cháy bỏng khát vọng là chính mình, được tồn tại với tất cả lẽ tự nhiên là con người, được sống trung thực với chính bản thân, hài hòa hợp nhất giữa cái bên trong và bên ngoài: “Không thể sống bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo. Tôi muốn là tôi toàn toàn vẹn”; “Ông chỉ cho tôi sự sống, còn sống thế nào thì ông chẳng cần biết”<sup>1</sup>. Bất chấp những khuyên của Đế Thích - nào là “trên trời dưới đất người ta sống” (giả) thế cả, nào là nhập vào thân cu Tị “sẽ có cả cuộc đời trước mặt”, rồi chỉ linh hồn Trương Ba là đáng giá - Trương Ba cuối cùng vẫn dứt khoát trả lại thân xác hàng thịt, kiên quyết không nhập vào thân xác cu Tị và lựa chọn “hãy để tôi chết hẳn” để trở lại là một Trương Ba hiền lành như xưa. Tất cả cuộc đấu tranh và quyết định ấy đều xuất phát từ ý thức về bi kịch khủng khiếp của cuộc sống vênh lệch “bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo” của Trương Ba. Với Trương Ba, dù mang thân anh hùng hàng thịt khỏe mạnh, trẻ trung hay cu Tị trong sạch, bé bỏng cũng đều là tồn tại khủng khiếp quái gở, giả dối với bản thân, với những người xung quanh và với cả mai hậu. Quả thực, từ khi chọn lựa “chết hẳn”, chấp nhận sự hữu hạn của kiếp người, Trương Ba lại tìm được hạnh phúc và sự thanh thản.

Không chỉ đặt ra vấn đề khát vọng được sống là chính mình, vở kịch cũng đối thoại lại với nhận thức đơn편 về con người trong truyện cổ cũng như của xã hội phương Đông: linh hồn quyết định bản thể con người. Trong truyện cổ, việc viên quan dựa trên hành động Trương Ba chơi cờ thào hơn mỗ lợn mà xử cho vợ Trương Ba thắng kiện đã thể hiện quan niệm coi nội dung quan trọng hơn hình thức, linh hồn chứ không phải hình tướng mới là thứ quyết định con người là ai. Đây là quan niệm chịu ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo, coi trọng tâm hơn thân, xem thân xác là hữu hạn còn linh hồn là bất tử. Cứ thế qua thời gian, quan niệm này đã trở thành nhận thức chung của nhiều người, nhiều thời, trọng tâm mà khinh thân, kính đạo mà nhẹ áo cơm sinh tồn. Đến vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt*, Lưu Quang Vũ mượn lời xác hàng thịt để chất vấn lại những nhận thức mặc định ít nhiều cực đoan đó. Nhà văn để cho xác hàng thịt lên tiếng vặn hỏi lại Trương Ba: “Sao ông có vẻ khinh thường tôi thế nhỉ? Tôi cũng đáng được quý trọng chứ! Tôi là bình chứa đựng linh hồn... Những vị lắm chữ nhiều sách như các ông hay vin vào có tâm hồn là quý mà khuyên người ta sống vì phần hồn, mà bỏ bê thân xác mãi khổ sở, nhếch nhác... Mỗi bữa tôi ăn bảy tám chín bát cơm, tôi thèm ăn thịt hỏi có tội lỗi gì? Lỗi ở chỗ không có bảy tám chín bát cơm cho tôi ăn”<sup>2</sup>. Gạt bỏ đi lớp nghĩa sâu

<sup>1</sup> Lưu Quang Vũ, “Hồn Trương Ba da hàng thịt,” 69.

<sup>2</sup> Như trên, 64.

xa về dục vọng, rõ ràng lí lẽ của anh hàng thịt ẩn chứa hạt nhân của sự hợp lí. Thân thể có giá trị riêng của nó, không có thân thể thì không có nơi chứa linh hồn. Lưu Quang Vũ không cực đoan khẳng định vai trò của thân thể, nhưng nhà viết kịch đòi hỏi xác nhận lại giá trị sự sống của thân thể. Nó là một phần của con người, là chính con người. Và ông đẩy suy tư đi đến tận cùng về bản chất người: Con người chỉ thực sự hạnh phúc khi được sống hài hòa với nhu cầu tự nhiên của nó, cần áo cơm mà cũng cần chữ nghĩa, như những câu thơ ông từng viết:

“Người ta không thể sống bằng niềm tin đẹp  
Bằng áp phích trên tường bằng những lời đánh thép  
Phải mang cho mọi người áo mặc cơm ăn  
Phải có nhà trường cửa sổ trời xanh”<sup>1</sup>

Với suy tư về sự thống nhất hai mặt thân xác - linh hồn trong con người, nhà văn đã đẩy nhân vật Trương Ba đi đến tận cùng của sự tĩnh ngộ về bi kịch, nguyện cầu Đế Thích hãy làm cho hàng thịt sống lại, cho thân xác cụ Tị được hồi sinh, hợp nhất với linh hồn của chính nó và kịch liệt lên án nhận thức duy lí của Đế Thích (“sao lại đòi linh hồn cao quý của ông lấy linh hồn tầm thường của anh hàng thịt?”<sup>2</sup>). Rõ ràng, với Trương Ba, không thể vì có một “linh hồn tầm thường” mà anh hàng thịt bị tước đoạt quyền tồn tại, cũng như không thể nhân danh những lí tưởng đẹp để gạt bỏ quyền mưu cầu áo cơm. Tiếng nói nhân văn ấy trong vở kịch của Lưu Quang Vũ là kết quả của không khí dân chủ, đổi mới của văn chương, khi bom đạn đã qua và con người trở về với cuộc sống đời thường, đối diện với chuyện mưu sinh hàng ngày. Thế nên, suy tư này của Lưu Quang Vũ đã đưa vở kịch chạm đến những vấn đề nhân bản, phổ quát của con người mọi thời.

### **2.3. Từ huyền thoại đến đời thường**

Để làm nên sức hấp dẫn riêng của vở kịch rất đời này, Lưu Quang Vũ cũng vay mượn, bảo lưu và sáng tạo lại những yếu tố kì ảo, huyền thoại từ cổ tích.

Cần thấy, huyền thoại (mythos) ở mọi cổ tích xưa là những chuyện hoang đường xuất hiện trong dân gian, trong đó, các sức mạnh của tự nhiên và các hiện tượng tiêu biểu của cuộc sống thường được nhân cách hóa, mang hình dạng người, thường gắn với tư duy nguyên thủy của tác giả dân gian, vừa thể hiện những nhận thức sơ khai về vũ trụ, vừa gửi gắm những giấc mơ về công bằng cho những người bất hạnh. Câu chuyện cổ tích về Trương Ba cũng không phải là ngoại lệ. Trong tác phẩm, thế giới thần tiên vẫn được hình dung bằng cái nhìn chiêm bái tuyệt đối. Đó là thế giới của kì tích tuyệt diệu, hiện thân của những chân lí duy nhất, bất tử, đối lập với thế giới người hữu hạn, tầm thường, đầy sai lầm. Vị thần duy nhất xuất hiện trong truyện chính là tiên cò Đế Thích. Ông được miêu tả rất đẹp, dung mạo thần tiên (một ông già hiền lành, râu dài, tóc trắng như cước,...), cốt cách thì cao đạo. Đế Thích vì thấy Trương Ba kiêu ngạo, tự phụ mà hóa thành ông cụ hiền lành xuống chơi cờ, định dạy cho Trương Ba bài học tự trọng, rồi làm bạn cờ với Trương Ba, thấy cái chết mang Trương Ba đi đột ngột thì dùng phép lạnh để giúp Trương Ba sống lại.

---

<sup>1</sup> Lưu Quang Vũ, “Viết lại một bài thơ Hà Nội,” trong *Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi* (NXB Hội Nhà văn, 2013), 153.

<sup>2</sup> Lưu Quang Vũ, “Hồn Trương Ba da hàng thịt,” 69.

Thế giới thần tiên trong vở kịch của Lưu Quang Vũ không còn là thế giới huyền nhiệm tốt lành mà trở thành bản sao của cõi người đầy những sai lầm, quan liêu, dối trá: Nam Tào, Bắc Đẩu thì “bất nhân” (lời vợ Trương Ba), làm ăn tắc trách, chỉ vì vội đi ăn tiệc của Tây Vương Mẫu mà gạch bữa sỗ Nam Tào, gây ra cái chết đột ngột cho một người thiện lành. Ngọc Hoàng - như Đế Thích miêu tả - cũng không được là chính mình. Đặc biệt, tiên cò Đế Thích cũng được Lưu Quang Vũ viết lại thành nhân vật “người” nhất: chẳng chút cao đạo, thiện chí, mà nông cạn và hời hợt, giống như những kẻ ở trên cao thiếu hiểu biết thực sự về bản chất đời sống và con người. Đế Thích nỗ lực hồi sinh Trương Ba vì một mục đích ích kỉ: mất Trương Ba, Đế Thích không chỉ mất một bạn cò, mà còn mất đi một bằng chứng để chứng minh mình là tiên cò. Những nhận thức về đời, về con người trần gian của Đế Thích cũng giản đơn. Đế Thích khuyên Trương Ba tiếp tục sống trong thân xác người khác vì cho rằng dù ở trên trời hay dưới đất, nào có ai được sống là chính mình. Thế nên, trước một Trương Ba khao khát sự toàn vẹn nên lựa chọn “chết hẳn”, Đế Thích ngỡ ngàng vì quyết định “kì lạ” của “con người trần gian” này. Khi hình tượng Đế Thích được tái cấu trúc như thế, phép hoán thân của Đế Thích dành cho Trương Ba nhằm chiêu sinh linh hồn, nối dài cuộc sống hữu hạn của cõi người cũng không còn là phép thần thông nữa. Nó không phải là món quà sự sống mà bị kết tội là một hành vi “sai lầm”, khiến những cái đã sai càng sai thêm. Nó vẫn có khả năng “siêu dẫn” làm cho Trương Ba sống lại nhưng không có khả năng làm Trương Ba hạnh phúc, mà chỉ tạo ra một tồn tại quái gở “khổ hơn cả cái chết” mang tên: Hồn Trương Ba da hàng thịt.

Như vậy, dưới nhãn quan thể sự của Lưu Quang Vũ, thế giới thần tiên, huyền thoại, cái kì ảo - những dấu vết cổ tích muôn đời được viết lại trong vở kịch đã mất thiêng. Thần tiên cũng dối trá, quan liêu, tắc trách như người phàm; cái thần kì cũng chẳng phải là một món quà sự sống mà là một nhảm lẫn, một hành vi sai trái tạo nên bi kịch không thể văn hồi. Và chính thế giới thần tiên mang không khí nhân gian ấy đã khiến vở kịch của Lưu Quang Vũ giàu tính thần hiện đại và tính thời sự. Người đọc thấy ở câu chuyện của thời đại, chuyện của con người với bao giả dối, bon chen, sai lầm, lẫn lộn thật giả. Đặt trong bối cảnh của văn học Đổi mới, tiếng nói thể sự này của Lưu Quang Vũ thể hiện một cái nhìn dũng cảm và thẳng thắn vào đời sống với những xoay vần cực đoan.

Một trong những điều tạo nên sức hấp dẫn của vở kịch là ở cách thức tái tạo không gian - thời gian huyền thoại, đẩy câu chuyện vào quá vãng. Cảnh tiên giới huyền ảo, cảnh trần gian với nhà tranh, mảnh vườn, bến Tầm kí ức với bến cuối đời người, thời gian hiện tại lẫn thời gian thiên thu đổi thay linh hoạt, nhưng tất cả đều thấm đẫm không khí đời sống của con người. Đó là cách Lưu Quang Vũ mượn huyền thoại để biểu đạt đời người, lấy cổ tích nói chuyện thời thế, dựng một tình huống hồn xác phân đôi tranh cãi mà thấy ta như đang nói chuyện với chính mình. Phải đến tận màn kết, vở kịch mới đưa ta trở lại với không khí huyền thoại mát lành muôn thuở của cổ tích: linh hồn Trương Ba hiện trở về chấp chờn giữa màu xanh cỏ cây, nói chuyện với người vợ, khẳng định mình vẫn sống ở đây, trong bậc cửa, cầu ao, trong ánh lửa, “không phải mang thân ai cả, tôi vẫn ở đây trong vườn cây nhà ta, trong những điều tốt lành của cuộc đời, trong mỗi trái cây cái Gái nâng niu...”<sup>1</sup>. Và một thông điệp về sự

---

<sup>1</sup> Lưu Quang Vũ, “Hồn Trương Ba da hàng thịt,” 80.

sống, về điều tốt lành bắt đầu được gieo ươm. Đời sống con người không được đo đếm bằng việc sống bao lâu mà bằng việc để lại điều tốt lành nào trên thế gian. Sự sống và cái chết vẫn chuyển nghĩa cho nhau, sinh mệnh con người ngắn ngủi nhưng vẫn có thể hiện sinh trong hình hài của cái đẹp. Đây có phải chính là chất thơ của vở kịch, một chất thơ mang tinh thần cổ tích hiện đại, man mác niềm đau?

### 3. Kết luận

*Hồn Trương Ba da hàng thịt* là minh chứng cho sự tái sinh tuyệt đẹp của tự sự dân gian trong hình thức mới của kịch hiện đại nhờ những góc nhìn thế sự đời thường. Tư tưởng sâu sắc, sự tài hoa cùng thái độ nhiệt thành tham dự vào dòng chảy đời sống của nhà viết kịch Lưu Quang Vũ đã tạo nên cái đẹp huyền thoại mà rất đời, rất thời sự của *Hồn Trương Ba da hàng thịt*. Mặc dù được viết vào những năm Đổi mới, nhưng đến tận hôm nay, tác phẩm này vẫn khiến người đọc phải tiếp tục suy ngẫm về con người, về đời sống và cả việc lựa chọn sống như thế nào. Hiểu được điều đó, giáo viên khi dạy vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* có thể giúp học sinh chiếm lĩnh và đọc hiểu được những tầng diễn ngôn cổ tích được bảo lưu và viết lại trong sân khấu kịch, lí giải được các áp lực văn hóa - xã hội chi phối và tạo nên sự khác biệt, âm vang thời sự và giá trị tư tưởng của vở kịch.

### Tài liệu tham khảo

Lưu Quang Vũ. *Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi*. NXB Hội Nhà văn, 2013.

Lưu Quang Vũ. *Tuyển kịch Lưu Quang Vũ*. NXB Hội Nhà văn, 2013.

Lý Hoài Thu. “*Hồn Trương Ba, da hàng thịt* – nơi kết thúc của cổ tích và sự khởi đầu...”, *Khoa Văn học và Ngôn ngữ*, 2009. <http://khoavanhoc-ngonngu.edu.vn/dao-tao>.

Nguyễn Đình Chú. *Tuyển tập Nguyễn Đình Chú*. NXB Giáo dục Việt Nam, 2012.